

Số: /TB-BV
V/v cung cấp dịch vụ thẩm định giá

Đồng Văn, ngày tháng 05 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dịch vụ thẩm định giá

Bệnh viện đa khoa huyện Đồng Văn có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Dịch vụ thẩm định giá với nội dung cụ thể như sau;

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu:

Bệnh viện đa khoa huyện Đồng Văn tỉnh Hà Giang

Địa chỉ: Tổ 7, Thị trấn Đồng Văn, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang

- Người nhận hồ sơ: DS Nguyễn Thị Hải Yến, số dt: 0915.566.752

- Cách thức tiếp nhận:

- Báo giá bằng văn bản, có chữ ký, họ tên, chức danh của người đại diện -và đóng dấu công ty gửi về địa chỉ: Bệnh viện đa khoa huyện Đồng Văn, tổ 7, thị trấn Đồng Văn, Huyện Đồng Văn Tỉnh Hà Giang.

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 07/05/2025 đến hết 17h ngày 17/05/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu

- Thẩm định giá về mua sắm vật tư, trang thiết bị y tế năm 2025 (*Chi tiết theo phụ lục 1*).

- Đề nghị quý công ty/đơn vị có nhu cầu tham gia gửi 01 bộ hồ sơ năng lực gồm: Hồ sơ đăng ký kinh doanh, hồ sơ nhân sự, các hợp đồng tương tự đã thực hiện, thư chào giá và các tài liệu có liên quan (nếu có).

Bệnh viện Đa khoa Đồng Văn rất mong nhận được sự tham gia từ quý công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban giám đốc BV; VT-TBYT
- Lưu: VT

GIÁM ĐỐC

Sân Văn Cương

Phụ lục I
DANH MỤC HÀNG HÓA CẦN THẨM ĐỊNH GIÁ
(Kèm theo thông báo số /TB – BV ngày /05/2025 của Bệnh viện Đa khoa Đồng Văn)

STT	Nội dung danh mục và Yêu cầu cấu hình, thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
01	Bộ chuyển đổi X-quang số hoá Model: EVS4343W Hãng sản xuất: DRTECH Xuất xứ: Hàn Quốc Năm sản xuất: 2024 trở về sau Thiết bị mới 100% Đạt chất lượng ISO 13485 Nguồn cung cấp: 220V, 50Hz Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa đến $\geq 35^{\circ}\text{C}$ + Độ ẩm tối đa đến $\geq 85\%$ <u>Cấu hình bao gồm:</u> - Tấm nhận ảnh mặt phẳng kỹ thuật số (FPD) 43x43cm: 02 tấm - Phần mềm thu nhận và xử lý hình ảnh chuyên dụng : 01 bộ - Pin: 4 cái - Sạc pin: 01 bộ - Bộ thu nhận wifi: 01 bộ - Phụ kiện đi kèm theo tiêu chuẩn: 01 bộ - Bộ máy tính, màn hình làm trạm điều khiển (Mua tại Việt Nam) - Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ <u>Tính năng kỹ thuật:</u> 1.1 Tấm nhận ảnh X-quang không dây: - Công nghệ a-Si TFT với điốt quang (photodiode) - Chất phát quang (màng nhấp nháy): CsI tập trung (Focus CsI) hoặc tương đương - Kích thước vùng nhận ảnh: $\geq 430 \times 430 \text{ mm}$ - Độ phân giải: $\geq 3,072 \text{ (V)} \times 3,072 \text{ (H)}$ Pitch pixel: $\leq 140 \text{ }\mu\text{m}$ - Giới hạn độ phân giải: $> 3.6 \text{ lp/mm}$ - Chuyển đổi A/D: $\geq 16\text{-Bit}$ - Dải kVp: $\leq 40 - \geq 150$ - Chế độ chụp: Chế độ AED/ AWC không mất dữ liệu - Chu kỳ thời gian tấm nhận: $\leq 3.6 \text{ giây}$ (※ EWT tại 0.5 giây) - Điện áp đầu vào: DC +15V, 3A (tối đa) - Công suất tiêu thụ: tối đa 24W - Dữ liệu đầu ra/Giao diện: Gigabit Ethernet - Có thể chỉnh sửa thời gian phơi xạ của cảm biến (exposure window time) theo thời gian ngắt của tia - Chế độ sạc không dây - Sạc đồng thời 2 pin cùng lúc.	Bộ	02

	- Chất liệu vỏ bảo vệ cảm biến: Sợi các bon và tấm nhôm cường lực - Tải trọng: Tải thống nhất $\geq 150\text{kg}$, tải trọng điểm $\geq (100\text{kg } \varnothing 40\text{mm } (1.6\text{lb}))$ - Kết nối với IOS và Android - Chống nước kháng bụi: IP54 hoặc tương đương 1.2 Bộ pin: - Loại pin: Lithium Polymer - Điện áp cung cấp: Đầu ra: DC +7.4V - Tuổi thọ: 500 chu kỳ sử dụng (sạc đầy 100%/xả sạc là 1 chu kỳ) - Kích thước (W x H x D): 163mm x 148mm x 7mm - Trọng lượng: 0.24 kg 1.3 Tuổi thọ pin: - Thời gian sạc đầy pin: ≤ 02 giờ (khi sử dụng bộ sạc pin EVS) - Thu nhận hình ảnh không liên tục (Thu hình ảnh – chế độ ngủ): ≥ 09 giờ - Số lượng hình ảnh (Sạc 0% đến 100%): ≥ 220 ảnh (tại 90 giây thời gian thu hình ảnh) 1.4 Phần mềm xử lý ảnh: - Phần mềm sử dụng công nghệ Truview Art cho hình ảnh chẩn đoán chất lượng cao. - Kích thước hình ảnh: Lên đến 16 MB phụ thuộc vào loại hình chụp, không nén - Đầu vào dữ liệu bệnh nhân: bàn phím, kết nối HIS/RIS - An toàn và bảo mật dữ liệu: Bảo vệ và quản lý tài khoản bằng mật khẩu Chu kỳ chụp ≤ 7 giây - Phóng to hình ảnh: Mở rộng toàn bộ $\geq 200\%$, Mở rộng một phần $\geq 400\%$ - Chuẩn bị chụp và các tính năng thu hình ảnh: + Tự động nhập thông tin từ RIS/HIS thông qua truy vấn DICOM Modality Worklist + Nhập thủ công thông tin bệnh nhân thông qua bàn phím + Tự động lựa chọn các chương trình chụp dựa trên Worklist + Hướng dẫn lựa chọn phương pháp chụp + Cài đặt chương trình APR và AEC tương thích với máy phát tia - Tính năng xử lý hình ảnh: + Tối ưu hóa các tham số xử lý hình ảnh. Điều chỉnh thủ công giá trị APR mặc định nếu muốn + Chức năng quay hình ảnh $\geq 90^\circ$/bước + Phản chiếu ngang/dọc + Tự động cắt cúp tới khu vực chuẩn trực + Cắt cúp và cài sẵn thủ công (hình chữ nhật, hình tròn) + Thêm đánh dấu kỹ thuật số trên hình ảnh + Đảo ngược hình ảnh		
--	---	--	--

	+ Ghép các hình ảnh + Tùy chỉnh chú thích (mũi tên, vẽ đường, vẽ hình, kiểm tra xác định trước, văn bản không giới hạn, VHS, lưới) + Công cụ đo (góc, chiều dài, góc Cobb's) + Công cụ đo lường chuyên ngành (TPLO, TTA, Noberg) + Hiện thị đa bố cục hình ảnh (1x2, 2x1, 2x2, 3x3, 4x4) + Biểu đồ + Điều chỉnh thủ công LUT, Window và Level + Công cụ tùy chỉnh Image Wizard (hiển thị được 8 thông số cài đặt trên hình ảnh) + Quản lý và thống kê các hình ảnh bị loại bỏ hoặc bị mất + Chế độ chụp nhanh 1.5 Bộ máy tính, màn hình làm trạm điều khiển (Mua tại Việt Nam) - Phần cứng máy tính: Sử dụng công nghệ mới loại nguyên bộ - Bộ vi xử lý Intel Core i3 hoặc cao hơn - Bộ nhớ trong 8 GB Ổ cứng 500 GB - Bàn phím, chuột - Kích thước màn hình 22 inch Độ phân giải màn hình 1920 x 1080		
02	MÁY XÉT NGHIỆM MIỄN DỊCH HÓA PHÁT QUANG TỰ ĐỘNG Model: CL-900i Hãng sản xuất: Mindray Xuất xứ: Trung Quốc Cấu hình gồm: - 01 Hệ thống máy chính. - 01 Bộ kim hút mẫu và hoá chất - 01 Khay hoá chất 15 vị trí có hệ thống làm lạnh - 01 Khay đặt mẫu có sức chứa lớn với 50 vị trí. - 01 Bộ đọc mã vạch thuốc thử và vật tư tiêu hao - 01 Bộ phụ kiện tiêu chuẩn. - 01 Hướng dẫn sử dụng <u>Đặc tính kỹ thuật:</u> • Máy xét nghiệm miễn dịch hóa phát quang tự động CL-900i Máy xét nghiệm miễn dịch hóa phát quang tự động CL-900i là một trong những máy xét nghiệm miễn dịch hóa phát quang tự động hoàn toàn nhỏ gọn nhất thế giới với công suất lên tới 180 xét nghiệm/giờ. Thiết bị này được tích hợp những công nghệ vô cùng tiên tiến, cho phép người dùng trải nghiệm những tính năng vô cùng tiện lợi:	Bộ	01

- Khả năng tách từ chính xác với độ tin cậy ổn định. - Thiết bị sẽ tách riêng các chất thải lỏng và chất thải rắn, từ đó, góp phần bảo vệ môi trường. - Công nghệ lau rửa kim cho phép tăng cường hiệu quả xét nghiệm và làm giảm tối đa nguy cơ nhiễm chéo. - Người sử dụng có thể nạp hóa chất và các loại vật tư tiêu hao liên tục trong suốt quá trình tiến hành xét nghiệm. - Việc bảo dưỡng thiết bị vô cùng đơn giản, giúp người sử dụng tiết kiệm thời gian và công sức. - Người sử dụng chỉ cần nhấn một nút để chạy mẫu, do đó, việc vận hành thiết bị vô cùng dễ dàng. - Giao diện phần mềm trực quan cho phép người sử dụng có thể tiếp cận mọi tính năng của thiết bị một cách dễ dàng. - Thiết bị mang tới phương thức quản lý vật tư tiêu hao vô cùng thông minh.			
Tuyến giáp	FT3, FT4, T3, T4, TSH, Anti-TG, Anti-TPO, TG, rT3, TRAB		
Sinh sản	Total Beta-HCG, FSH, LH, PRL, E2, E3, TESTO, PROG, Free Testosterone, 17-OH PROG, SHBG, AMH		
Dấu ấn ung thư	CEA, AFP, CA125, CA15-3, CA19-9, FPSA, TPSA, NSE, CYFRA 21-1, CA72-4, PG I, PG II, SCCA, HE4, ProGRP, CA50, CA242		
Bệnh truyền nhiễm	HBsAg, Anti-HBs, HBeAg, Anti-HBe, Anti-HBc, HIV Combo, Anti-HCV, Anti-TP, Định lượng HbeAg, Anti-HBc, IgM		
Xương	PTH, Calcitonin, Vitamin D toàn phần, Metabolic		
Tiểu đường	Insulin, C-peptide		
Thiếu máu	Vitamin B12, Ferritin, Folate, RBC Folate		
Chẩn đoán trước sinh	PAPP-A, Free Beta-HCG		
Tăng huyết áp	Angiotension I, Angiotension II, Renin, Aldosterone		
Xơ gan	LN, HA, PIIINP, CIV		
Hormone tăng trưởng	GH, IGF-1		
Chẩn đoán nhiễm khuẩn	PCT		
Bệnh truyền từ mẹ sang con	Toxo, IgG, Toxo, IgM, Rubella, IgG, Rubella, IgM, CMV, IgG, CMV, IgM, HSV-1/2, IgG, HSV-1/2, IgM, HSV-1, IgG, HSV-2, IgG		
Tim mạch	CK-MB, Myoglobin, Troponin I, BNP		
Tuyến thượng	DHEA-S, Cortisol, ACTH		

thận			
• Thông số: ❖ Công suất: Lên đến 180 xét nghiệm/giờ ❖ Nguyên tắc đo: Nền tảng vi hạt siêu thuận từ được gắn nhãn ALP và chất nền AMPPD. ❖ Hệ thống mẫu - Bộ nạp mẫu: Nạp mẫu vào và lấy mẫu ra liên tục. - Vị trí mẫu: 50. - Kim hút mẫu: Kim thép, cảm biến đo mực chất lỏng, cảm biến cục đông, cảm biến chống va chạm song song và thẳng đứng. - Thể tích mẫu: 10µl~200µl, mỗi lần hút thêm 1µl. - Pha loãng mẫu: Tự động pha loãng 1:2 ~ 1:40. ❖ Khay hóa chất - Đĩa hóa chất: 15 vị trí hóa chất, nạp liên tục, bộ trộn vi hạt từ toàn thời gian. - Hệ thống làm lạnh: 2°C~8°C - Quy cách đóng gói: 50 hoặc 100 xét nghiệm/ hộp. - Quét mã: Máy quét mã vạch ngoài/tích hợp. - Kim hóa chất: Kim thép, cảm biến đo mực chất lỏng, cảm biến cục đông, cảm biến chống va chạm song song và thẳng đứng. - Thể tích hóa chất: 20µl~200µl, mỗi lần hút thêm 1µl. ❖ Hệ thống chất nền - Lọ chất nền: 300/500 xét nghiệm mỗi lọ, kim đâm xuyên đáy. - Nạp chất nền: Có thể nạp liên tục khi máy đang chạy xét nghiệm. - Ủ chất nền: ủ liên tục. - Thể tích hút: 200µl. ❖ Bộ phận tách từ - Nguyên lý: Bộ tách từ 3 pha. - Nhiệt độ: Độ chính xác: 37±0.3°C. ❖ Hệ thống phản ứng			

- Chế độ cảm biến: Đếm lượng tử. - Cảm biến tín hiệu: Ống nhân quang (PMT) đếm lượng tử. - Hiệu chuẩn PMT: Mô-đun tham chiếu LED - Vị trí ủ: 82. - Nhiệt độ: Độ chính xác: $37 \pm 0.3^{\circ}\text{C}$. - Bộ phận khuấy: Trộn xoáy không tiếp xúc ❖ Nạp cuvet và Thu gom chất thải: - Cuvet: Cuvet nhựa sử dụng một lần. - Nạp Cuvet: 88 cuvet mỗi khay, 2 khay có thể nạp cùng lúc, nạp vào và lấy ra liên tục. - Thu gom chất thải: Hộp đựng chất thải, 200 cuvet mỗi hộp. ❖ Điều kiện làm việc: - Nguồn điện: 100V-240V~, 60Hz. - Nguồn điện đầu vào: 5000VA. - Nhiệt độ làm việc: $15^{\circ}\text{C} \sim 30^{\circ}\text{C}$. - Độ ẩm tương đối: 35%RH~80%RH, không ngưng tụ. - Kích thước: Máy chính: 860mm * 740mm * 560mm (dài*rộng*cao). - Khối lượng: 132kg. Độ cao trên mặt biển: -400m~3000m (70kpa		
--	--	--